

LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

April 6-8-2026 (còn chỗ)

April 22-May 3- 2026 (hết chỗ)

liên lạc để biết chi tiết ghi danh: keditim@gmail.com

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH HƯƠNG ÂU CHÂU



Balan: Faustina, Lòng Chúa Thương Xót
– Wadowicw, quê hương thánh giáo
hoàng John Paul II – Krakow: Thành phố
văn hóa Âu Châu nơi thánh Giáo Hoàng
John Paul II làm giám mục – Đức Mẹ Đen
CZESTOCHOWA – Medjugore: Đức Mẹ
Mễ Du – Banneux: Đức

Mẹ của người nghèo – Dinant: Quê
hương của kèn Saxophone – Keukenhof:
Vườn hoa Hollande – Brussels: Thủ đô
vương quốc Bỉ – Lisieux: Thánh
Têrêsa Hài Đồng Giêsu – Sacre Coeur:
đền Thánh Tâm Chúa – Đức Mẹ Ban Ở
Lành, phố Rue du Bac – Xúc thánh
Vincent de Paul – Paris by Night

KRAKOW - BA LAN - ST. FAUSTINA LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

ngủ 3 đêm



Cuộc hành hương bắt đầu với 3 đêm ngủ ở Krakow – Ba Lan.

Thánh Faustyna Kowalska. Được gọi là Thánh Faustina, nữ tu dòng Đức Mẹ Nhân Lành. Cuộc đời ngắn ngủi (33 năm), Ngài đã được thị kiến Chúa Giêsu và được Người mặc khải về lòng thương xót của Thiên Chúa. Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1905 tại Glogowiec, phía tây bắc Łódź của Ba Lan, (thuộc đế quốc Nga thời đó).



Bức tranh lòng Chúa thương xót. Khi đến Vilnius, Faustina đã gặp linh mục Michael Sopoćko, cha giải tội mới được bổ nhiệm cho các nữ tu. Faustina đã nói với cha Sopoćko về hình ảnh lòng thương xót của Thiên Chúa mà mình thấy được trong một thị kiến. Tháng 1 năm 1934, cha Michael Sopoćko đã giới

thiệu Faustina với họa sĩ Eugene Kazimierowski. Đến tháng 6 năm 1934, Kazimierowski đã hoàn thành việc vẽ bức tranh dựa trên sự mô tả của Faustina và hướng dẫn của Cha Sopoćko. Đó là bức tranh Lòng Chúa Thương Xót đầu tiên được thực hiện và cũng là bức tranh duy nhất mà Thánh Faustina nhìn thấy. Ban đầu bức tranh được treo trong tu viện Các Nữ Tu Dòng Biển Đức (Bernardine). Ngày 5 tháng 5 năm 2000 của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Lòng Thương Xót của Chúa được trở thành một ngày lễ kính vào Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh, đúng với ý muốn của Đức Kitô qua Thánh Faustina.



Di Sản của Thánh Faustina Kowalska. Năm 1999-2002, một Vương Cung Thánh Đường dành riêng cho Lòng



Thương Xót của Thiên Chúa đã được xây dựng. Tòa nhà được thiết kế giống với một chiếc thuyền và có tháp quan sát cao 77 mét giống như cột buồm. Vương Cung Thánh Đường có sức chứa khoảng 5.000 người, khoảng 1.800 chỗ ngồi.

Bên dưới bàn thờ chính là hòm đá cẩm thạch trắng chứa đựng Thánh tích của Thánh Faustina, một phần Thánh tích của Thánh Nhân cũng được đặt trong bục cầu nguyện (pri-dieu) bằng đá cẩm thạch trước bàn thờ, để thuận tiện cho khách hành hương muốn tôn kính và cầu xin Thánh nhân thông qua Lòng Chúa Thương Xót.

Sơ lược về thành phố Kraków (Cracow). Ngày nay, Krakow là một trong những thành phố du lịch nổi tiếng của Châu Âu, trong đó bao gồm:

Quảng trường

chính (Main Square) nằm ở Phố Cổ cổ đô Krakow. Đây là khu chợ chính thời Trung Cổ của Ba Lan vẫn còn tồn tại đến ngày nay. Năm 1978 UNESCO đã công nhận quảng trường và Phố Cổ Krakow là di sản thế giới. Năm 2013 Lonely Planet, nhà xuất bản sách hướng dẫn du lịch lớn nhất thế giới, đã bầu chọn quảng trường này đẹp nhất thế giới.

Bao quanh chợ có nhiều kiến trúc nổi tiếng như nhà thờ St. Mary, nhà thờ St. Adalbert, khu chợ quần áo (Sukiennice), bảo tàng viện Krakow. Lâu đài Wawel (Wawel Castle).

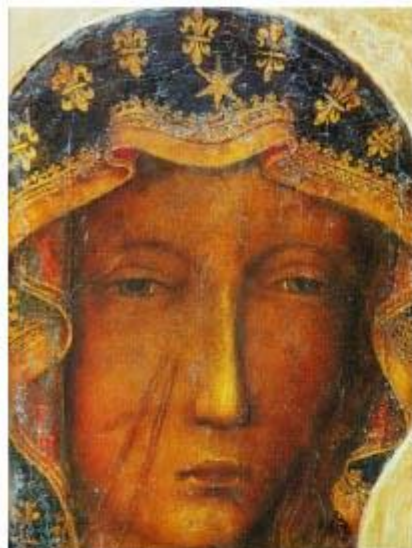
Đặc biệt là nhà thờ chính tòa nơi Đức Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II tương lai còn là giám mục đã cai trông coi địa phận Krakow này 14 năm.



BALAN

ĐỨC MẸ ĐEN CZESTOCHOWA

2



Đền thánh Đức Mẹ Czestochowa là đền thánh quốc gia Ba Lan, được xếp thứ tư trong số các trung tâm hành hương Kitô Giáo trên khắp thế giới, chỉ sau Roma, Lộ đức, và Jerusalem. Hằng năm, hơn năm triệu tín hữu hành hương đã đến đây chiêm ngắm bức ảnh thánh của Đức Mẹ, theo truyền tụng, là do thánh sử Luca đã vẽ trên một chiếc bàn được chính Chúa Giêsu đóng.

Theo lời kể, thánh nữ Helena đã tìm được bức ảnh này tại Jerusalem vào năm 326 và đưa về Constantinople. Ở đây, con trai thánh nữ là hoàng đế Constantine của đế quốc Roma đã kiến thiết một đền thánh dâng kính Đức Mẹ. Bức ảnh thánh nhanh chóng được mến mộ vì ban



hiều phép lạ, và nhờ đó mà thành Constantinople đã được cứu khỏi cuộc tấn công của quân Saracens.

Trong thời gian Thế Chiến II, nhà độc tài Hitler ra lệnh cấm hành hương đền thánh, nhưng các giáo hữu vẫn âm thầm đến nài xin sự phù trợ của Đức Mẹ. Sau khi Ba Lan được giải phóng, nhiều tín hữu đã hành hương để tạ ơn Đức Mẹ. Đền thánh này là địa điểm để tái dâng hiến nước Ba Lan cho Đức Mẹ vào ngày 8 tháng 9 năm 1946, cũng như địa điểm tụ họp vào năm 1947, để nài xin Đức Mẹ can thiệp trước tai họa chủ nghĩa vô đạo nguy hiểm. Chắc chắn lời cầu bầu của Đức Mẹ Czestochowa đã chấm dứt ách cai trị vô đạo tại Ba Lan.

Tờ National Catholic Register trong số ra ngày 3 tháng 6-2021, cho biết do các hạn chế liên quan đến coronavirus đang được nới lỏng, Giáo Hội tại Ba Lan đang có kế hoạch cử hành rộng lớn hơn lễ kỷ niệm 100 năm phép lạ Vistula.



hành rộng lớn hơn lễ kỷ niệm 100 năm phép lạ Vistula.

Nhân dịp này tờ báo cho đăng một bài của K.V. Turley nhan đề "Miracle of Vistula": **When Our Lady Saved the World From Communism**, nghĩa là "Phép Lạ Vistula: Khi Đức Mẹ Cứ Thế Giới Khỏi Chủ Nghĩa



Cộng Sản".

Nhiều năm sau, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã viết:

Anh chị em biết rằng tôi sinh năm 1920, vào tháng 5, khi những người Bolshevik tiến về Warsaw. Và đó là lý do tại sao kể từ khi sinh ra tôi đã mang một món nợ lớn đối với những người đã hy sinh chống lại kẻ xâm lược và những người đã chiến thắng, cống hiến mạng sống của họ cho đất nước.

Lúc đó chủ nghĩa cộng sản tỏ ra rất mạnh và nguy hiểm. Có vẻ như những người cộng sản sẽ chinh phục Ba Lan và sẽ tiến quân đến Tây Âu, và họ sẽ chinh phục thế giới. Nhưng điều đó đã không xảy ra.



1919 gia đình đã thuê hai căn phòng này và Karol Wojtyla đã sinh ra ngày 18.5.1920. Thánh Giáo Hoàng tương lai đã sống nơi đây đến năm 1938 vào đại học ở Krakow.

Thánh Gioan Phaolô II là vị Giáo Hoàng thứ 264 của Giáo Hội Công Giáo kể từ ngày 16 tháng 10 năm 1978.



sự sụp đổ của khối cộng sản Đông Âu và Liên Xô.

Ngài là vị Giáo Hoàng đầu tiên của rất nhiều sự kiện lịch sử Công Giáo, điển hình như: Tổ chức Ngày Giới Trẻ Thế Giới.

Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã được Giáo Hoàng Biển Đức XVI phong là Đáng đáng kính ngày 19-12-2009 và phong Chân Phước ngày 1-5-2011. Ngài được Giáo Hoàng Phanxicô tuyên Thánh vào ngày 27-4-2014.



Mưu sát Thánh Giáo Hoàng

Chiều ngày 13-5-1917 Đức Mẹ Maria hiện ra lần đầu tiên tại làng Fatima bên nước Bồ Đào Nha. 64 năm sau, lúc 17:17 chiều ngày 13-5-1981, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II bị một thanh niên Hồi giáo gốc Thổ Nhĩ Kỳ tên là Mehmet Ali Ağca 23 tuổi mưu sát tại quảng trường Thánh Phêrô. Ngày và giờ vụ mưu sát ở thủ đô Roma trùng hợp với ngày và giờ cuộc hiện ra tại làng Fatima. Quả là trùng hợp bí ẩn nhiệm mầu !....

Mehmet Ali Ağca đã bắn 4 phát súng 9mm về phía Đức Thánh Cha lúc đó đang đứng chào dân chúng. Viên đạn thứ nhất trúng bụng, viên thứ 2 trúng tay trái, viên thứ 3 trúng ngực một phụ nữ Mỹ 60 tuổi, và viên thứ 4 trúng tay người phụ nữ Jamaica 21 tuổi. Ngài đã ngã ra phía sau và lập tức quy xuống vì đau đớn rồi từ

Nhóm hành hương sẽ đến quê hương, căn nhà Đức Thánh Giáo Hoàng John Paul II. Nơi Ngài sinh trưởng ở số 7 Kościelna Street, Wadowice. Nay trở thành bảo tàng viện lưu trữ những gì liên quan đến Ngài. Năm



trúng tay người phụ nữ Jamaica 21 tuổi. Ngài đã ngã ra phía sau và lập tức quy xuống vì đau đớn rồi từ từ ngã trong vòng tay các cận vệ. Vị bí thư của Ngài lúc ấy là Đức Ông Stanislaw Dziwisz (nay là Đức Hồng Y Tổng Giám Mục Cracovia) đã thuật lại trong một cuộc phỏng vấn rằng: "...Agca bắn là để giết chết. Cú bắn đáng lý là cú sát nhân. Viên đạn xuyên qua người Đức Thánh Cha, gây vết thương nơi bụng, cùi chò phải và ngón tay trái. Rồi viên đạn rơi giữa Đức Thánh Cha và tôi. Tôi còn nghe thêm 2 phát súng khác, hai người đứng cạnh chúng tôi trúng đạn bị thương. Tôi hỏi Đức Thánh Cha: "Ở đâu?" Đức Thánh Cha trả lời: "Nơi bụng!" Tôi hỏi tiếp: "Có đau không?" Đức Thánh Cha trả lời: "Đau lắm!" Lúc ấy không có bác sĩ nào bên cạnh. Chúng tôi không có giờ để suy nghĩ lâu la. Chúng tôi dùng xe cứu thương và đưa ngay Đức Thánh Cha đến bệnh viện bách khoa Gemelli. Đức Thánh Cha thì thầm



đọc kinh, nhưng rồi, ngay trên đường đi, Đức Thánh Cha bất tỉnh .. Rất nhiều yếu tố quyết định sinh tử.

Lấy ví dụ thời gian đưa tới nhà thương: Chỉ cần chậm thêm vài phút, hoặc bị ngăn trở nào đó trên đường đi, hẳn sẽ trở thành quá trễ! Nhưng trong tất cả các biến cố ấy, tỏ lộ hiển nhiên bàn tay chủ động của Thiên Chúa. Vâng, đúng thế! Tất cả minh chứng như vậy!"

Viên đạn chỉ đi xuyên qua ổ ruột, cách động mạch vài ly, rồi rớt ngay trong xe, khiến Ngài dù bị mất đến 2/3 số máu trong cơ thể, nhưng vẫn được cứu sống kịp thời. Các bác sĩ cho rằng nếu viên đạn cắt ngang động mạch, Ngài sẽ chết tại chỗ hoặc trên đường cấp cứu. Về phần mình, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II xem đó như một sự can thiệp lạ lùng của Đức Mẹ Maria.

Cho đến nay, mưu đồ sát hại Giáo Hoàng vẫn còn là một trong những bí mật lớn nhất của thế kỷ XX. Một số người (trong đó có William Casey - người lãnh đạo của CIA) đã tin rằng: Những người Xô Viết đứng sau âm mưu sát hại giáo hoàng.

Viên đạn đã được ghép vào triều thiên của Đức Mẹ tại Đền Thánh Fatima trong dịp Ngài đến hành hương tạ ơn ngày 12-13 tháng 05 năm 1982. Chính tại

đây, Đức Thánh Cha đã tuyên bố rõ ràng: "Đức Mẹ Maria đã cứu sống tôi".

Thánh Gioan Phaolô II cũng đã cho phổ biến chuỗi Mân Côi thứ 4, tức Chuỗi Sự Sáng thêm vào 3 chuỗi Mân Côi đã có từ lâu, có lẽ cũng xuất phát từ lòng tri ân Đức Mẹ.

Qua đời và tang lễ

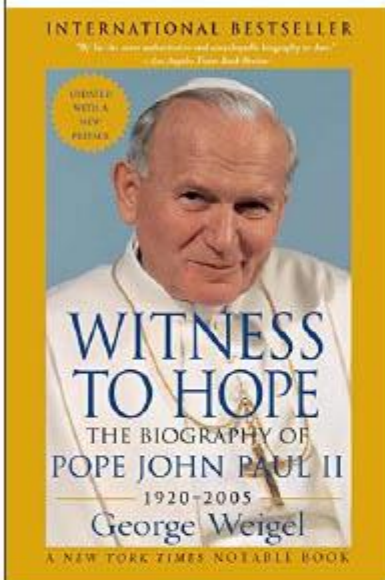
Đức Giáo Hoàng qua đời lúc 9 giờ 47 phút (giờ Roma) ngày 2 tháng 4 năm 2005.

Tang lễ của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II được cử hành vào ngày 8 tháng 4 năm 2005, (6 ngày sau khi Ngài qua đời). Đây cũng là một tang lễ có sự tham dự của nhiều nguyên thủ quốc gia nhất, vượt qua cả tang lễ của Winston Churchill (1965) và của Josip Broz Tito (1980). Tổng cộng khoảng 200 chính khách và lãnh đạo tôn giáo, cụ thể là: 4 vị vua, 5 nữ hoàng, ít nhất là 70 tổng thống và thủ tướng, hơn 14 lãnh đạo tôn giáo tham dự cùng với tín hữu. Trong số những vị lãnh đạo tôn giáo có thượng phụ đại kết Bartholomew I của Chính Thống Giáo Đông Phương và Tổng Giám Mục Rowan Williams của tòa Anh Giáo Canterbury. Đây là lần đầu tiên lãnh đạo Chính Thống Giáo Đông Phương và Anh Giáo đến tham dự tang lễ của một vị Giáo Hoàng kể từ khi họ cắt đứt liên hệ với Rôma trong quá khứ. Đây cũng có thể là sự kiện quy tụ Kitô hữu lớn nhất lịch sử, ước tính có hơn bốn triệu người tham dự tại Rôma, và còn được coi là tang lễ lớn nhất thế giới.

Phong Thánh

Đức Bênêdictô XVI đã ký sắc lệnh tuyên bố Ngài là bậc đáng kính và ngày 1-5-2011 Đức Gioan Phaolô II đã được phong lên hàng Chân Phước.

Có trên 250 vụ chữa lành "không thể giải thích", được cho là do lời cầu bầu của Thánh Gioan-Phaolô II và được nghiên cứu cẩn thận trước khi Ngài được phong Thánh (năm 2014).





Từ Krakow sẽ bay đi Medjugorje. Ở 3 đêm tại Medjugorje.

Công bố quyết định mới nhất của Đức Thánh Cha về Medjugorje.
(*VietCatholic, May 13-2019*)

Thánh Cha đã chính thức cho phép tổ chức các phái đoàn hành hương về Medjugorje, hay còn gọi là Mẹ Du.

Thông báo này được Đức Tổng Giám Mục Luigi Pezzuto, Sứ thần Tòa Thánh tại Bosnia-Herzegovina và Đức Tổng Giám Mục Henryk Hoser, là Đặc sứ của Đức Thánh Cha được sai đến đây để tìm hiểu các nhu cầu mục vụ, công bố hôm Chúa Nhật 12 tháng Năm trong Thánh lễ, tại đền thờ giáo

xứ nơi đã chứng kiến hàng triệu người hành hương.

Ông Alessandro Gisotti, Giám Đốc lâm thời của Phòng Báo Chí Tòa Thánh cho hay: “Việc cho phép này nhằm giúp cho các chuyến hành hương về Trung tâm Mẹ du đạt được nhiều thành quả và ân thánh Chúa” chứ không có nghĩa là Tòa thánh đã xác nhận các tường thuật rằng Đức Mẹ hiện ra tại đây, cũng như các tuyên bố của các thị nhân là “xác thực”. Giáo hội vẫn tiếp tục nghiên cứu và điều tra!



chiều, bất kể họ đang ở đâu: Đó là Vicka (sống ở Medjugorje), Marija (sống ở Monza) và Ivan (sống ở Hoa Kỳ, nhưng anh thường về Medjugorje).

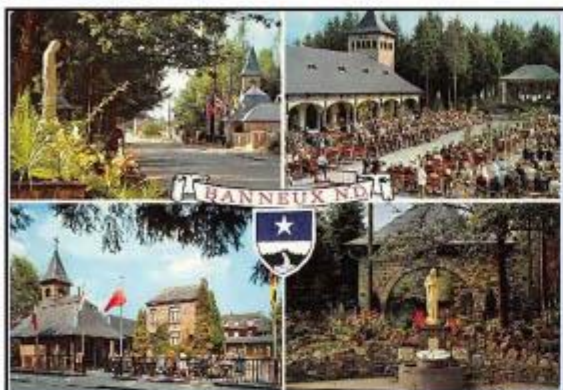
Một người thứ tư là Mirjana cho hay cô thường được Đức Mẹ hiện ra vào ngày thứ hai hàng tháng, nhưng bây giờ thì cô chỉ được



thấy Đức Mẹ mỗi năm một lần. Sau 15 tháng sống tại đây, Đức Tổng Giám Mục Henryk Hoser cho biết: “Medjugorje là dấu chỉ của một Giáo hội sống động”. Ngài từng được bổ nhiệm tại Phi châu, Pháp, Hà Lan, Bỉ, Ba Lan, trước khi được Đức Thánh Cha Phanxicô gọi đến Medjugorje, một giáo xứ trong vùng Balkan được toàn thể giới biết đến sau các báo cáo cho rằng Đức Mẹ đã hiện ra bắt đầu từ ngày 26 tháng 6 năm 1981.

Trên chuyến máy bay từ Bồ Đào Nha trở lại Vatican hôm 13 tháng 5, 2017 Đức Phanxicô đã dành cho các nhà báo một cuộc phỏng vấn về đủ mọi vấn đề thời sự. Khi được hỏi về việc Đức Mẹ hiện ra ở Medjugorje, ngài nói rằng những cuộc hiện ra lúc ban đầu cách nay hơn 3 thập niên thì đáng được nghiên cứu thêm, nhưng những thị kiến sau đó thì rất đáng hồ nghi. Theo ngài, căn cứ vào bản tường trình của ủy ban điều tra do Đức Bênêđictô XVI thiết lập, được đệ nạp cho Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin, thì ta cần phân biệt hai loại hiện ra. “Đối với các cuộc hiện ra thứ nhất, với các trẻ em, bản tường trình ít nhiều cho rằng loại này cần được tiếp tục nghiên cứu” nhưng còn đối với “những cuộc hiện ra được giả định là vẫn đang tiếp diễn, thì bản tường trình tỏ ý hồ nghi”. Tại Medjugorje nhóm có thể tham quan Mostar cách nửa tiếng lái xe. Một thắng cảnh được UNESCO ghi nhận là danh lam di sản thế giới.





Từ Milan bay đi Brussels, Vương Quốc Bỉ. Đến kinh viếng Đức Mẹ BANNEUX. Nơi đã được Giáo Hội công nhận sự kiện Đức Mẹ hiện ra. Người Việt ít nghe đến linh địa này.

Đức Mẹ Hiện Ra Tại Banneux, Nước Bỉ

Banneux là một làng nhỏ, nghèo nàn, cách Beauring hơn 80 cây số về phía đông bắc, cách thị trấn Liège 16 cây số về phía đông. Đặc điểm của Banneux là toàn tòng, nhưng ảnh hưởng chủ nghĩa Marxist, họ cổ

xa lánh với Giáo Hội. Ông Julian Beco, là cha của Mariette Beco bị thất nghiệp, nên ít khi ra khỏi nhà và hầu như mất đức tin, nên không cho vợ con tiếp xúc với xứ đạo.

Mariette Beco chào đời ngày lễ Truyền Tin, 25 tháng 3 năm 1921. Năm 12 tuổi cô bỏ học để phụ giúp cha mẹ ngân quỹ cho gia đình. Chiều Thứ Bảy ngày 15 tháng 1 năm 1933, Mariette nhìn qua cửa sổ không trăng sao, lại có tuyết rơi, để ngóng các em về. Cô nhìn ra ngoài bụi cây trong vườn, thấy bóng dáng phụ nữ mờ mờ sáng. Mariette nói chuyện này cho mẹ, bà cũng chỉ nghĩ là con nhỏ sợ ma.



Nhưng Mariette nhìn kỹ, cô nhận ra Đức Mẹ trong bầu sáng. Áo dài trắng tinh và sáng chói, thắt lưng xanh thả xuống bên gối trái. Khăn choàng cũng trắng che đầu và phủ kín hai bờ vai. Chân cô bông hồng vàng kim lộ ra dưới gấu áo dài. Người đeo chuỗi mân côi bên cánh tay trái.

Thứ Hai, ngày 16 tháng 1 năm 1933, Mariette lại được thấy Đức Mẹ khi cô ra vườn giữa trời lạnh cóng. Cha của cô kinh ngạc thấy con mình quỳ cầu nguyện giữa trời đông lạnh. Mấy ngày sau Mariette cũng cứ cầu nguyện như vậy và không ai thuyết phục được cô. Mấy người cảm đèn đi theo, tới khi Mariette quỳ xuống bên đường. Cô thấy một dòng nước, cô vục tay xuống nước và hình như cô hết cơn xuất thần. Người ta hỏi thì cô trả lời: “Nước suối này dành riêng cho Mẹ”.

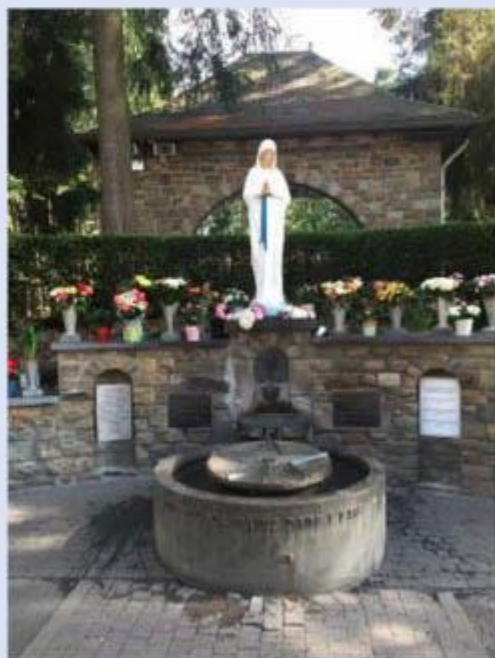
Hôm sau cha Jamin đến nhà ông Beco tìm hiểu sự việc, thì một việc ngạc nhiên cho mọi người, là ông xin xưng tội. Hỏi Mariette về hiện tượng xảy ra trong vườn, cô xác định: “Đức Trinh Nữ của người nghèo, Mẹ đến để cứu giúp những người bệnh tật”. Dòng suối bên đường đã trở thành một suối



nước lớn và Mẹ đã cứu chữa nhiều người khỏi bệnh. Năm 1941, việc tôn sùng được Giáo Quyền và mọi người công nhận. Một bệnh viện 250 chỗ nằm được thiết lập và nhiều nhà sản sóc bệnh nhân được mọc lên.

Năm 1933 Đức mẹ Maria đã hiện ra với cô Mariette dẫn tới dòng suối nước nhỏ bên vệ đường trong rừng Banneux và bảo: “Con hãy nhúng tay vào dòng suối nước này dành cho mọi dân tộc!” Banneux đã thành trung tâm hành hương hàng năm của người Việt Công Giáo Âu Châu.

Khi hiện ra Đức Mẹ đã nói với Mariette Beco rằng: “Mẹ đến để xoa dịu những đau khổ thương tích cho con người.”. Nói 3 tối ở đây nhóm hành hương sẽ không cần mua nước uống. Uống suối Banneux.



DINANT- VƯƠNG QUỐC BỈ

NƠI SINH RA CÂY KÈN SAXOPHONE



Từ Banneux sẽ tham quan một vùng đồi núi xanh tươi miền nam nước Bỉ là DINANT. Một thắng cảnh nổi tiếng của vương quốc đáng yêu



Adolphe Sax sinh tại Dinant, Bỉ Quốc Nov. 6, 1814. Học nhạc tại Brussels. Người phát minh ra Saxophone. Từ đó chiếc kèn mang tên ông: SAXophone.

Dinant được mệnh danh là *hidden gem* của Bỉ. Nhóm sẽ tham quan, ăn trưa bên dòng sông với giai điệu saxophone lẫn mạn này.



BRUSSELS

THỦ ĐÔ VƯƠNG QUỐC BỈ

Brussels - Đã đến Bỉ thì không thể nào bỏ qua thủ đô của vương quốc này: Brussels. Nằm giữa Châu Âu, Vương Quốc Bỉ có diện tích 30,528 km², tiếp giáp Hòa Lan, Đức, Pháp và Lục Xâm Bảo (Luxembourg). Brussels: (tiếng Pháp Bruxelles) là thủ đô của Vương Quốc Bỉ đồng thời cũng được xem là thủ đô của Âu Châu vì các cơ quan và văn phòng của Liên Minh Châu Âu (EU), cũng như khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) đều đặt tại đây.



Bỉ rất nổi tiếng về công nghiệp sản xuất công nghệ chế tác kim cương, công nghiệp thực phẩm (đặc sản chocolates Leonidas ngon nổi tiếng thế giới và hơn 800 loại bia khác nhau). Nổi tiếng là bia của các thầy dòng Trappist sản xuất. Mỗi loại bia có một kiểu ly khác nhau. Thủ đô Brussels của Bỉ hàng năm thu hút đông đảo khách du lịch đến thưởng lãm nét đặc trưng của vương quốc. Nhóm sẽ có cơ hội thưởng thức các loại danh bia này!



Quảng trường Grand Place Nổi bật giữa lòng Brussels là quảng trường Grand



Place với diện tích 20.000m², xây vào thế kỷ XI với nền lát đá hoa cương. “Là một trong những quảng trường thành phố đẹp nhất Âu Châu nếu không nói là cả thế giới,” đó là nhận xét của du khách để diễn tả nét đẹp kiêu sa thanh lịch của quảng trường. Mỗi năm vào thượng tuần tháng bảy, quảng trường Grand Place được tô điểm bằng tấm thảm hoa tươi để chào đón mùa lễ hội.

và từng được đại văn hào Victor Hugo ca tụng là “Quảng trường đẹp nhất thế giới”.

Tượng “Manneken Pis” biểu tượng không chính thức của Brussels. Không những được xem là biểu tượng không chính thức của Brussels, bức tượng Manneken Pis “chú bé đứng tè” còn là một trong những tượng đài nổi tiếng Châu Âu.

Các nhân vật quan trọng và nhiều chính khách khi đến Brussels đều tặng những bộ trang phục đẹp cho chú bé trứ danh này. Hiện nay, số lượng quần áo của chú đã lên đến gần 1000 bộ, được lưu giữ tại bảo tàng thành phố. Mỗi khi có sự kiện đặc biệt, chú lại được mặc bộ quần áo dành riêng cho sự kiện đó.



bắt đầu đâm vào Minh Thánh. Thật bất ngờ, những mảnh vỡ từ Thánh Thể bắt đầu chảy máu trước sự kinh hoàng mọi người. Hiện nay trong vương cung thánh đường Thánh Michael & Thánh Gudula vẫn còn lưu giữ các Thánh Tích còn lại của Phép Lạ Thánh Thể được xác nhận năm 1370 tại Brussels.

Nhà Thờ Chính Tòa Thánh

Michael và Thánh Gudula. Nội thất nhà thờ tràn ngập trong ánh sáng nhiều màu của 1200 tác phẩm hội họa tuyệt đẹp vẽ trên kính của 16 cửa kính không lồ, một số cửa kính này có nguồn gốc từ thế kỷ 15/16.

Phép Lạ Thánh Thể Brussels. Vào ngày Thứ Sáu Tuần Thánh năm 1370, những Thánh Thể được người bạn của thương gia mang ra trước mặt một nhóm bạn. Họ rút dao ra và



8

HOLLAND - KEUKENHOF

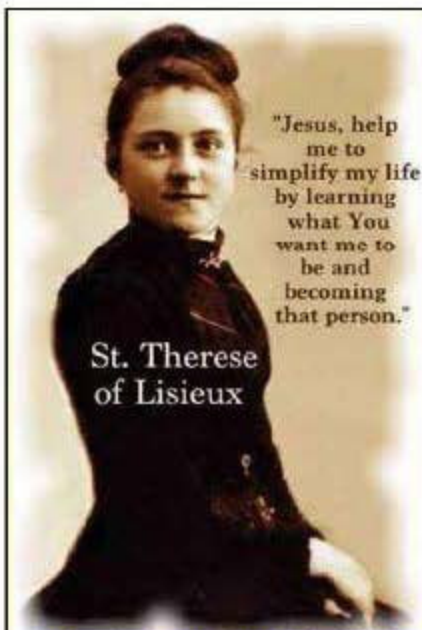
VƯỜN HOA DUY NHẤT TRÊN HÀNH TINH

Mở cửa mùa Phục Sinh mà thôi



THÁNH TÊRÊSA HÀI ĐỒNG GIÊSU

3 ĐÊM PARIS



Một Vương Cung Thánh Đường tuyệt đẹp, chúng tỏ lòng yêu mến của dân chúng với thánh nữ như thế nào. Viếng thăm căn nhà chị thánh Têrêsa sống, nơi chị thánh nói đến nhiều trong cuốn tự thuật NHẬT KÝ MỘT TÂM HỒN. Viếng mộ của hai thánh là Bồ Mẹ của chị thánh tại nghĩa địa Lisieux. Dĩ nhiên là kính viếng xác chị thánh. Người đã viết trong cuốn tự thuật là muốn đến Hà Nội Việt Nam. Một địa điểm tuyệt vời. Ngủ đêm ở LISIEUX, ngôi làng của chị thánh.

Thánh Têrêsa Hải Đồng Và Con Đường Thơ Ấu Thiêng Liêng

Thánh Nữ Têrêsa sinh tại Alencon bên Pháp năm 1873. Cha Mẹ ngài là ông bà Louis Martin và Zélie Guérin rất đạo đức, đã được Bộ Phong Thánh nhìn nhận các nhân đức anh hùng, và Bộ cứu xét phép lạ để hoàn



tất tiến trình điều tra phong chân phước. Ông bà có 9 người con nhưng 4 người chết sớm. Trong 5 người con gái còn lại, Têrêsa là con út: 4 người vào dòng kín Camêlô và Léonine đi tu dòng Thăm Viếng.

Têrêsa mồ côi mẹ năm lên 4 tuổi, và gia đình dọn về thành Lisieux. Têrêsa có ý định đi vào dòng kín tại đây mặc dù tuổi còn nhỏ. Nhưng gia đình cũng như Đức cha Hugonin đều chống lại dự án này nên Têrêsa quyết định xin phép thẳng với ĐGH. Năm 1887, cùng với cha và chị Céline, Têrêsa đi hành hương Roma và trong buổi tiếp kiến ngày 20 tháng 11 năm 1887, Têrêsa xin ĐGH Leo XIII cho phép vào dòng kín mặc dù lúc đó mới được 14 tuổi. Nhưng cô chỉ nhận được một câu trả lời mơ hồ và được dẫn ra ngoài, nước mắt dàn dụa.



Trở về Lisieux, Têrêsa được phép ĐGM cho vào dòng kín vào ngày 9-4-1888, lúc đó chị mới được 15 tuổi và 3 tháng. 24 nữ tu tiếp đón Têrêsa. Cuộc sống trong đan viện có nhiều cam go về mặt vật chất cũng như về kỷ luật. Chị Têrêsa ngày càng tiến triển trên con đường yêu mến Chúa. Ước muốn cứu rỗi các linh hồn thúc đẩy Têrêsa định xin tới dòng kín Camêlô ở Saigon, nhưng vì bệnh lao phổi, nên chị Têrêsa phải bỏ ý định này và từ tháng 4 năm 1897, Têrêsa không thể tham dự đời sống cộng đoàn nữa. Chị qua đời ngày 30 tháng 9 năm 1897 lúc mới được 24 tuổi đời. Chỉ 27 năm sau đó, Đức Pio XI đã tôn phong Têrêsa Hải Đồng Giêsu lên bậc hiển thánh và 2 năm sau ngài tôn thánh nữ làm bốn mạng các xứ truyền giáo, giống



như thánh Phanxiô Xavie, Tổng đồ miền Viễn Đông.

Các tác phẩm của Thánh Têrêsa

Ngày 30 tháng 9 năm 1898, tức là đúng một năm sau khi Chị Têrêsa qua đời, Mẹ Agnès Chúa Giêsu và Mẹ Marie Gonzague đã cho ấn hành theo thông lệ một thư luân lưu về nữ tu quá cố và gửi tới tất cả các đan viện kín Camêlô. Chỉ khác một điều là bức thư này dày tới 476 trang. Tác phẩm đó mang tựa đề “Truyện một tâm hồn” và trở thành cuốn sách bán chạy nhất. Các thư này được gửi cho những người thân yêu trong gia đình, 7 giáo sĩ, 3 tu



và một số thư viết cho cho thấy, mặc dù còn trẻ tuổi, nhưng Têrêsa đã thi hành nhiệm vụ hướng dẫn các linh hồn qua các thư từ đó.

Tập vở vàng gọi là Những Lời Sau Cùng, là tập hợp các lời cuối cùng của Têrêsa ghi lại trên cuốn vở của Mẹ Agnès. Tập này được chính Mẹ Agnès soạn lại, qua đó người ta thấy được chân dung của Thánh Nữ Têrêsa như một phụ nữ bị đóng đinh và chịu đau khổ khôn lường.

Năm 1952, cuốn Huân dụ và Ghi niệm được công bố, rút từ những tuyên bố mà các nữ tập sinh dòng kín Camêlô ở Lisieux đã cung khai trong cuộc điều tra phong chân phước cho Têrêsa.

Thánh nữ Têrêsa cũng viết 54 bài thơ, được thu thập lại và trình bày trong ấn bản phê bình vào năm 1979. Ngày nay, sau 20 năm trời nghiên cứu, toàn bộ các tác phẩm của Thánh nữ Têrêsa đã được xuất bản theo nguyên tắc phê bình khoa học và được dịch ra các thứ tiếng. Lm Trần Đức Anh, O.P. (Trích Internet).

Những câu nói nổi tiếng của thánh nữ Têrêsa Hải đồng Giêsu



- Không nên bỏ lỡ bất cứ cơ hội nào mà không làm một hy sinh nhỏ, ở đây bằng gương mặt tươi cười, ở kia bằng một lời khải ái, luôn luôn làm việc đúng đắn dù nhỏ bé nhất và làm vì tình yêu.

- Đối với em, cầu nguyện là một sự trào dâng của con tim; cầu nguyện đơn giản là một cái nhìn hướng về trời, là một tiếng kêu nhận biết và yêu thương, ôm lấy cả thử thách lẫn niềm vui.

- Một lời nói hay một nụ cười thường cũng đủ để đưa sự sống tươi mát vào trong một tâm hồn thất vọng.

- Bây giờ em biết rằng bác ái chân thật hệ tại gánh lấy tất cả những khuyết điểm của người thân cận – không ngạc nhiên trước sự yếu đuối của họ, nhưng vui sướng về những nhân đức nhỏ nhất của họ.

- Niềm vui ấy ta không tìm được nơi các sự vật bao quanh ta, nhưng chỉ ở trong tâm hồn; và ta có thể sở hữu nó dễ dàng khi ở trong một nhà tù tâm hồn cũng như khi ở trong dinh thự của một vị Vua.

- Con cầm lấy quyển Kinh Thánh. Thế là mọi sự dường như sáng ra với con; chỉ một chữ thôi cũng mở ra cho con những chân trời vô biên, sự hoàn thiện tỏ ra đơn giản với con.

- Nếu em không chỉ sống từ khoảnh khắc này sang khoảnh khắc khác, hẳn là em đã không thể kiên nhẫn; nhưng em chỉ nhìn đến hiện tại, em quên đi quá khứ, và em quan tâm không chặn trước tương lai.

- Đừng sợ nói với Đức Giêsu rằng bạn yêu thương Người; cho dù không cảm thấy gì, đó là cách để buộc Người giúp đỡ bạn, và bỗng lấy bạn như một em nhỏ quá yếu không thể bước đi.

- Sự mạng của con – làm cho Thiên Chúa được yêu mến – sẽ bắt đầu sau khi con chết. Con sẽ sống trên trời mà làm điều thiện dưới đất. *Con sẽ gửi đến một trận mưa hoa hồng.*



Khám phá nhà thờ Thánh Tâm Montmartre Paris - Basilique du Sacré-Cœur

Thu Hằng (Nguồn Internet)

Đề lên tới nhà thờ Thánh Tâm, cần phải đi hết 237 bậc thang, tương đương với một toà nhà hơn 10 tầng. Nhưng công sức bỏ ra được đền bù xứng đáng vì từ trên đỉnh đồi, du khách có thể chiêm ngưỡng toàn bộ thành phố Paris

với những công trình nổi tiếng, và đặc biệt là cảnh hoàng hôn vào những ngày trời mùa hè nắng đẹp. Nếu các bạn muốn giữ sức để đi thăm nhà thờ hay khu quảng trường nghệ thuật cạnh nhà thờ Sacré-Cœur, các bạn có thể đi thang máy được xây dựng ngay từ năm 1901.

Đề công trình bảo vệ đạt hiệu quả và để mọi người đều chiêm ngưỡng được



từ xa, người ta quyết định xây công trình trên một ngọn đồi cao. Đức cha Guibert có óc quan sát tuyệt vời khi ngài đi thăm đồi Montmartre và chọn nơi này vì từ đây có thể phóng tầm mắt khắp thành phố Paris.

Được khởi công ngày 16/06/1875 và kéo dài cho tới năm 1910, công việc xây dựng bắt đầu khá chật vật vì đây là khu đất rộng ruột, giống như nhiều khu vực khác tại vùng Paris. Kiến trúc sư Abadie buộc phải cho gia cố nền đất trước khi xây nhà thờ. Ông cho đào tổng cộng 83 hố sâu tới 33 mét, sau đó được gia cố để xây thành các cột trụ cho toà nhà. Nếu không có những cột trụ này, nhà thờ đã lún trong đất sét.

Nét đặc trưng của nhà thờ

Nhà thờ rộng 85 mét, dài 35 mét, nóc vòm cao 83 mét. Phải leo thêm 300 bậc thang, không thang máy, để lên được tới nóc vòm. Sau lễ dâng Thánh, nhà thờ được nhận danh hiệu “Vương cung thánh đường”

Màu trắng tinh khiết, có thể nhận ra từ xa, là nét đặc trưng của nhà thờ. Bất chấp bụi bẩn hay mưa gió, nhà thờ vẫn luôn giữ một màu trắng. Hiện tượng này có được là nhờ loại đá vôi có tên “Château-Landon” khai thác từ mỏ đá Souppes (tỉnh Seine et Marne). Loại đá này rất cứng và ngày càng trắng cùng thời gian và thời tiết mưa gió. Chính vì vậy, những phần không bị thời tiết bào mòn thường có màu sẫm hơn.

Bức tranh ghép lớn nhất được làm từ năm 1900 đến 1922. Dần dần ông trong nhà thờ, được thực hiện vào năm 1898, là tác phẩm cuối cùng của nhà sản xuất đàn nổi tiếng Aristide Cavaillé-Coll trước khi qua đời. Giới chuyên gia nhận định đây là một trong những đàn đàn ông đáng chú ý nhất của Paris, cả nước Pháp và Châu Âu, nhờ chất lượng hiếm có và âm thanh mượt mà. Chính vì vậy, vào năm 1981, nhà nước Pháp đã xếp loại “Công trình lịch sử” dần dần ông của nhà thờ Thánh Tâm. Quả chuông “La Savoyarde” được treo trên gác chuông nhà thờ Thánh Tâm là quả chuông nặng nhất thế giới, khoảng 19 tấn. Quả chuông được bốn giáo phận vùng Savoie tặng và do công ty Paccard, rất có tiếng vào thời đó, đúc vào năm 1895 tại Annecy. Công ty này đã tìm lại được những bí mật của các nhà luyện kim Flamand vào thời Trung Cổ để phối hợp sự hài hòa bên trong của những quả chuông. 28 con ngựa đã được huy động để kéo quả chuông về tới Paris, vào đêm 16/10/1895, đúng ngày Thánh Marguerite-Marie (Trích Internet).





ƠN LÀNH ĐỨC MẸ BAN QUA ẢNH

Lịch sử. Chân Mẹ đứng trên trái địa cầu. Xung quanh khung hình xuất hiện dòng chữ: *Ô Marie, conçue sans péché, priez pour nous qui avons recours à vous (Lạy Mẹ Maria vô nhiễm nguyên tội, xin cầu cho chúng con là kẻ tội lỗi chạy đến cùng Mẹ)*. Sau đó, mặt bên kia của ảnh Catarina thấy một vòng tròn 12 ngôi sao, bên trong có một chữ “M” lớn, đề lên cây thập tự, với một thanh ngang dưới chân. Chữ “M” được hiểu là chữ viết tắt của danh thánh Maria. Phía dưới có hình Trái Tim Chúa Giêsu bị vòng gai bao quanh và trái tim Mẹ Người bị một thanh gươm đâm thấu.

Hình ảnh. Biểu tượng này cũng được Giáo hoàng Gioan Phaolô II cách điệu thành huy hiệu Giáo hoàng của Ngài: Một **cây thánh giá** đơn giản với một **M** nằm dưới, bên phải, có nghĩa là Maria đứng dưới chân cây thập giá khi Chúa Giêsu bị đóng đinh.

Thi Hải 141 Năm Không Phấn Huyết. Đã 141 năm trôi qua, thi thể nữ tu Catherine Laboure vẫn còn nguyên vẹn, hiện đang được trưng bày ở 140 Rue du Bac, thủ đô Paris nước Pháp, mỗi năm có ngàn vạn du khách hành hương đến viếng thăm và chiêm ngưỡng.

Lúc qua đời Catherine Laboure đã bước vào tuổi 70 tuổi. Năm 1932, Đức hồng y Paris Verdier đã quyết định khai mở mộ bà để lập hồ sơ xin phong thánh, và phát hiện thấy, sau 57 năm, cơ thể của bà còn nguyên vẹn và xinh đẹp như khi còn sống, thậm chí đôi mắt xanh lục vẫn còn đậm và sáng.

ĐỨC MẸ HIỆN RA

Ngày 18-7-1830 vào lúc 11g30, có tiếng nhỏ nhỏ gọi văng vẳng bên tai: *Chị Labouré! Chị Labouré!* Catherine vén màn, nhìn thấy một cậu bé, chừng 5 tuổi, mặc áo trắng đến đánh thức và nói: *Chị sang nhà nguyện ngay, Đức Trinh Nữ đang đợi chị bên ấy.* Catherine hồi hộp ra khỏi phòng ngủ, theo cậu bé, sang nhà nguyện. Rất lạ là, khi hai người bước tới cửa nào, cậu bé dùng ngón tay chạm vào cửa, là cửa mở, không một tiếng động.

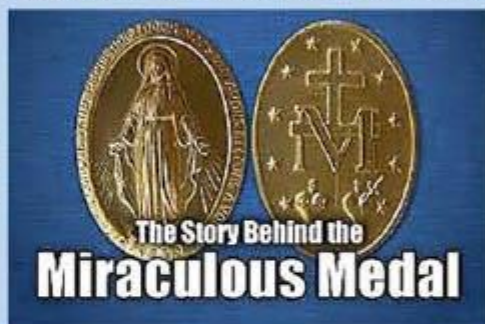
Vào nhà nguyện, cậu bé nói: *Đức Trinh Nữ đến đó.* Đức Mẹ bái gối trước nhà tạm, rồi ngồi trên ghế của chủ lễ (nay còn lưu giữ trong nhà nguyện, đặt trước bàn thờ cạnh, bên trái). Catherine quỳ trước mặt Đức Mẹ. Đức Mẹ mặc áo trắng. Đức Mẹ hứa: Bất cứ ai đến chân bàn thờ này cầu nguyện thì sẽ được như ý. Sau đó, Đức Mẹ nét mặt tỏ vẻ buồn, rồi biến đi. Cậu bé xuất hiện, nói: *Ngài đi rồi.* Cậu bé đưa Catherine theo lối cũ về phòng, rồi biến mất. Lúc đó là 2g30.

Năm tháng sau, lần thứ hai, trong giờ kinh chiều ngày 27-11-1830, lúc 5g30, Catherine lại được Đức Mẹ hiện ra cũng trong nhà nguyện như trước. Lần này, Đức Mẹ đứng, mặc áo có vạt xanh dài, hai bàn tay xuôi giữa về phía trước và từ lòng bàn tay có ánh sáng chiếu tỏa từ lòng bàn tay. Trên đầu có hào quang bằng 12 ngôi sao chiếu sáng.



Như được cắt nghĩa, Catherine hiểu ánh sáng từ bàn tay Đức Mẹ là ơn Chúa ban xuống. Đức Mẹ yêu cầu Catherine trình bày với Đức cha đức Ảnh Đức Mẹ Ban Ơn. Và Đức Mẹ hứa: *Ai mang Ảnh này trong người với lòng tin tưởng sẽ được ơn phúc dồi dào.*

Lần thứ ba, Đức Mẹ hiện ra đứng sau nhà châu của bàn thờ (hiện nay) và cũng sau kinh chiều. Lần này, không rõ ngày nào trong tháng 12-1830. Nội dung đề Catherine hiểu như lần thứ hai: *Ơn thánh sẽ xuống cho những ai khẩn xin và Đức Mẹ cho biết đây là lần từ biệt.*





SAU KHI ĐỨC MẸ HIỆN RA

Catherine rất kín miệng, chỉ trình bày cho cha linh hướng Aladel (+1965) về những lần ĐM hiện ra. Cha kín đáo, trình bày với Đức Cha Quélon TGM Paris và xin đức Ảnh Đức Mẹ Ban Ôn. Đợt đầu đức 20.000 mẫu, nguyên năm này số lượng đức ra lên 150.000 mẫu. Người đầu tiên đeo Ảnh Mẹ chính là Catherine, đến tất cả nữ tu trong dòng, rồi tới giáo dân. Cả quân nhân và quân phiến loạn cũng tìm đeo trước khi ra trận. Nhiều người được ơn lạ thoát chết, vết thương lành mau chóng.

Ngày nay, cả thế giới đã đeo và tôn kính Ảnh Đức Mẹ. Ảnh đã được ĐGH Grégoire XVI nhận gắn vào Thánh Giá để trong phòng. Thánh Giáo Hoàng Pio X lập ra hội “Ảnh Phép Lạ”. Chính sơ Catherine đã lập ra Hội Con Đức Mẹ” chuyên đeo Ảnh, và cố vũ sùng kính Mẹ.

Năm 1858, Đức Mẹ hiện ra với thánh Bernadette ở Lộ Đức tuyên bố Ngài là **Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội**, khiến Catherine càng tin tưởng mãnh liệt vào việc Đức Mẹ hiện ra và vững tin hơn nữa những lời Đức Mẹ nói vào năm 1830.

VINH DANH THIÊN CHÚA VÀ ĐỨC MẸ

Ngày 31-5-1980, ĐGH Gioan Phaolô II đã viếng thăm Đức Mẹ tại nhà nguyện rue du Bac. Sau kinh Kính Mừng, Ngài dâng lời nguyện: *Lạy Mẹ Maria chẳng hề mắc tội tổ tông truyền. Xin cầu cho chúng con là kẻ có tội chạy đến cùng Mẹ. Chúng con xin dâng lời cảm tạ vì nhờ Mẹ mà Thiên*

Chúa đã ban muôn vàn ơn lành hồn xác cho những ai kêu cầu Mẹ với niềm tin cậy vững vàng, với một tâm hồn đơn sơ chân thành.

SỨ ĐIỆP CỦA ĐỨC MẸ

Hàng năm hơn hai triệu người không phân biệt tín ngưỡng đến kính viếng Đức Mẹ tại nhà nguyện rue du Bac. Đông nhất vào những ngày mùa hè, có ngày lên tới 4.000. Những người đến đều nhận được sứ điệp của Đức Mẹ, như thánh Catherine và đã đem ra thực hiện:

- Hãy chỗi dậy: Nghe tiếng gọi ngay trong đêm, thánh nữ chỗi dậy ngay, theo thiên thần dẫn đường, đi trong tối, với lòng ao ước mong chờ đến nơi Đức Mẹ đợi.
- Đến nhà nguyện: Nghe thiên thần báo: *Đức Mẹ đợi chị bên nhà nguyện*, Catherine đi ngay. Các cửa cầu thang và hành lang mở để dàng để chị sang nhà nguyện.

- Quỳ xuống cầu nguyện: Thấy Đức Mẹ, như bị thu hút, thánh nữ quỳ xuống trước mặt Đức Mẹ cầu nguyện liên tục hơn hai tiếng đồng hồ.

- Chúng con là kẻ có tội: Thánh Catherine nhận nhiệm vụ vận động và phổ biến Ảnh Đức Mẹ Hay Làm Phép Lạ. Vòng trên đầu Ảnh Đức Mẹ có ghi câu: *Lạy Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, xin cầu cho chúng con là kẻ có tội, chạy đến cùng Mẹ.*

Ngày nay, những người dù xa hay gần đến với Đức Mẹ rue du Bac, ít hay hay thường xuyên, đều mang tâm trạng: chỗi dậy, quỳ cầu nguyện và ăn năn sám hối trước Dung Nhan Đức Mẹ và xác Thánh Catherine Labouré. Thành tâm phó thác xác hồn trong tay Mẹ hiện. Họ hân hoan ra về mà lòng tràn đầy hy vọng, và bình an thực sự trong tâm hồn. Để rồi mỗi khi lo phiền, lỗi lầm họ trở lại tâm tình khẩn vái cầu xin. Đều được như ước nguyện. Bởi vì Đức Mẹ lúc nào cũng sẵn sàng chờ họ tại đây để nâng đỡ và ban ơn (Trích Internet).

Nhóm hành hương chúng ta sẽ đến nơi Đức Mẹ hiện ra này. Sẽ hiện hơn Ảnh Đức Mẹ Ban Ôn Lành mà chúng ta đã thấy từ lâu mà không biết gốc tích.

THE MEANING OF THE MIRACULOUS MEDAL

PRAYER

OH MARY CONCEIVED WITHOUT SIN, PRAY FOR US WHO HAVE RECOURSE TO THEE!

RAIS

THROUGH HER INTERCESSION, SHE SENDS GOD'S GRACE TO THE WORLD.



FEET ON GLOBE AND SERPENT
THE GLOBE IS THE WORLD AND THE SERPENT IS SATAN. MARY HELPS US IN THE FIGHT AGAINST EVIL.

TWO HEARTS
JESUS' AND MARY'S. THEY REPRESENT THE FORCE OF LOVE THAT REACHES TOTAL SURRENDER.

TWELVE STARS

THEY ARE THE 12 APOSTLES, REPRESENTING THE CHURCH.

LETTER "M" WITH THE CROSS

THE M OF MARY AND THE CROSS OF CHRIST ARE INTERTWINED AS A SIGN OF THEIR UNION.

St. Vincent de Paul (1581-1660)

Saint Vincent de Paul Vincent de Paul sinh ngày 24 tháng 4 năm 1581 tại Pouy miên Ranquine, Gascony, nước Pháp. Chịu chức linh mục năm 20 tuổi.

Tháng 7 năm 1605, trong chuyến tàu từ Marseille tới Narbonne, tàu của cha Vincent bị hải tặc Thổ Nhĩ Kỳ tấn công và bị bắt giam giữ để bán làm nô lệ tại Phi Châu nhưng cha Vincent được cứu ra nhờ hoán cải người chủ mua người và được trở về Pháp. Tại Pháp, cha Vincent phục vụ cho một xứ đạo gần Paris. Cha nhiệt thành với các linh hồn và được nhiều người tín nhiệm.

Nhìn cảnh một người hầu hấp hối xưng tội trên giường bệnh như đã mở mắt cha Vincent để nhìn thấy nhu cầu tâm linh của vùng quê nước Pháp thời bấy giờ.

Sau này cha Vincent tổ chức các nhóm bác ái để chữa trị tinh thần cũng như thể xác của những người nghèo trong mỗi xứ đạo. Từ sinh hoạt này, với sự trợ giúp của thánh nữ Louis de Marillac, xuất phát tổ chức Nữ Tử Bác Ái (the Congregation of the Daughters of Charity)

Đáng để ý nhất, cha Vincent là một người hay cáu kỉnh -- ngay cả bạn hữu của ngài cũng công nhận điều ấy. Ngài cho biết, nếu không có ơn Chúa ngài sẽ "rất khó khăn và lạnh lùng, cọc cằn và gắt gỏng." Nhưng ngài trở nên một người dịu dàng và dễ mến, rất nhạy cảm trước nhu cầu của người khác.

Cha Vincent qua đời ngày 27 tháng 9 năm 1660 tại Paris, nước Pháp. Đức Giáo Hoàng Benedictus XIII đã tôn phong Chân Phước cho cha Vincent đệ Phaolô ngày 13 tháng 8 năm 1729. Tám năm sau, Đức Giáo Hoàng Clement XII đã nâng cha Vincent đệ Phaolô - vị tông đồ của lòng bác ái lên hàng hiển thánh ngày 16 tháng 6 năm 1737. Đức Giáo Hoàng Leo XIII ngày 12 tháng 5 năm 1885 đã đặt ngài làm quan thầy của mọi tổ chức bác ái. Nổi bật nhất trong các tổ chức này, dĩ nhiên, là Dòng Thánh Vinh Sơn, được thành lập năm 1833 bởi Chân Phước Frederic Ozanam, là người rất ái mộ thánh Vinh Sơn.

Sau nhiều cuộc dĩ dời, hài cốt thánh nhân được đặt trong một bức tượng bằng sáp để trong một chiếc hòm xinh đẹp tại nguyện đường nhà mẹ dòng thánh Vinh Sơn đường Rue de Sèvres, thành phố Paris. Phần đầu của pho tượng giống hệt như đầu thánh nhân.



Tuy nhiên trái tim còn toàn vẹn của ngài được đặt trong một chiếc hòm bằng vàng được bày kính trên bàn thờ đài vị kính ngài trong nguyện đường trụ sở nhà mẹ của dòng Nữ Tử Bác Ái tại số 140 đường Rue du Bac, Paris. Cách xa thánh tích thánh Vinh Sơn một chút, bên dưới bàn thờ cạnh là thi hài nguyên vẹn của người con thiêng liêng của ngài là thánh nữ Catherine Labouré, người được Đức Mẹ hiện ra và ban cho chiếc ảnh Đức Mẹ Hay Làm Phép Lạ. Cũng trong nguyện đường này, trên bàn thờ cạnh còn có một chiếc hòm kính có tượng sáp trong đó xương của thánh nữ Louise de Marillac, vị đồng sáng lập dòng Nữ Tử Bác Ái.

(Trích "Gương Thánh Nhân" - ns Người Tín Hữu Online & Nhóm Tinh Thần nhuận chính lại theo Patron Saint và Santi-Beati-Testimoni) – (Trích Internet).

Chúng ta hay nghe đến hội bác ái Vincent de Paul, nhưng không hiểu lịch sử. Chuyến hành hương sẽ cho chúng ta biết lịch sử. Nhóm hành hương chúng ta sẽ đến kính viếng xác thánh Vincent de Paul. Người mà biết bao cơ sở bác ái đã chọn tên Ngài. Chúng ta cũng nghe đến các Sơ Nữ Tử Bác Ái (Daughters of Charity) mà không biết nguồn gốc. Chuyến hành hương đem chúng ta sẽ gặp chính xác thân con người này còn nguyên vẹn. Những con người sáng lập dòng Vincent, dòng Nữ Tử Bác Ái.

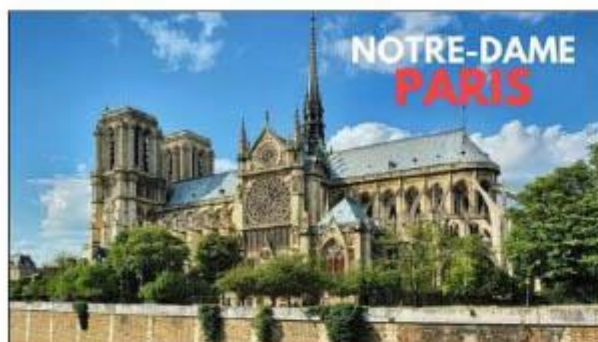


ST. VINCENT
de PAUL

*"Let us do our duty
well; let us go
straight to God; let
us work to become
very humble,
very patient,
very mortified, and
very charitable."*

PARIS

NOTRE DAME



Nhà thờ Đức Bà Paris - biểu tượng hơn 850 năm của nước Pháp

Nhà thờ Đức Bà Paris, tòa công trình kiến trúc Gothic đã tồn tại suốt 850 năm qua như một trong những biểu tượng văn hóa không thể thay thế của nước Pháp. Cả nước Pháp bàng hoàng nhìn Nhà thờ Đức Bà Paris bốc cháy.



Biểu tượng nước Pháp. Theo đài BBC, không có địa danh nào khác đại diện cho nước Pháp theo cách riêng biệt và độc đáo như Nhà thờ Đức Bà Paris. Ngay cả “đối thủ” chính về phương diện biểu tượng quốc gia với công trình này là tháp Eiffel, cũng chỉ có tuổi đời hơn một thế kỷ. Trong khi đó Nhà thờ Đức Bà Paris đã “sùng sững” giữa “kinh đô ánh sáng” từ những năm 1200. Cửa kính hình hoa hồng, một trong những nét kiến trúc độc đáo và nổi tiếng nhất tại Nhà thờ Đức Bà Paris.



Trước vụ hỏa hoạn, lần “gần nhất” Nhà thờ Đức Bà Paris bị tổn thất nặng nề là trong cuộc Cách mạng Pháp 1789. Trong suốt hai cuộc chiến tranh thế giới 1 và 2, công trình này hầu như không bị tổn thất gì. Một công trình kiến trúc biểu tượng của đất nước đã sùng sững hơn 8 thế kỷ, không hề hấn gì trong cả 2 cuộc chiến tranh thế giới, nhưng nay lại bị hư hỏng nặng vì hỏa hoạn, có thể hiểu vì sao với nhiều người dân Paris nói riêng và người dân Pháp nói chung, cảm giác của họ sốc tới mức nào.

Nhà thờ có gì đặc biệt? Trước hết phải kể tới 3 bộ ô kính hình hoa hồng có từ thế kỷ 13 của tòa nhà, đây là một trong số những điểm nổi tiếng nhất của Nhà Thờ Đức Bà Paris. Hiện chưa rõ những ô kính đặc biệt này có còn giữ lại được sau vụ hỏa hoạn không.

Ô cửa đầu tiên, cũng là nhỏ nhất, nằm ở bề mặt phía tây, được hoàn thành vào khoảng năm 1225. Cửa kính hình hoa hồng ở phía nam có đường kính gần 13 mét và được làm từ 84 ô nhỏ. Tuy nhiên nó cũng không còn làm bằng loại kính nguyên bản nữa vì cũng đã bị phá hỏng trong các vụ hỏa hoạn trước. Bức ảnh chụp ngày 23-3-2019 này cho thấy phần mái có chóp nhọn đang được tu bổ, đây cũng chính là phần đã bị thiêu rụi trong vụ hỏa hoạn ngày 15-4.

Hầu hết du khách đến thăm Nhà Thờ Đức Bà Paris đều sẽ dành thời gian đứng trước 2 tòa tháp được xây dựng theo phong cách kiến trúc Gothic nằm ở mặt phía tây của tòa công trình.

Việc xây dựng công trình ở mặt phía tây bắt đầu từ năm 1200 nhưng tòa tháp đầu tiên, tòa phía bắc, chỉ hoàn thành mãi 40 năm sau đó. 10 năm tiếp theo, năm 1250, tòa tháp phía nam mới xây xong.

Cả hai tòa tháp này đều cao 68 mét và sau khi vượt qua 387 bậc leo lên, du khách sẽ được trải nghiệm cảm giác ngắm nhìn toàn cảnh thành phố Paris.

Nhắc tới Nhà thờ Đức Bà Paris, dĩ nhiên không thể không nói tới hệ thống chuông nhà thờ. Nơi đây có 10 quả chuông. Quả lớn nhất là Emmanuel, nặng hơn 23 tấn và được lắp đặt tại tòa tháp phía nam năm 1685.

Năm 2013 khi Nhà thờ Đức Bà Paris kỷ niệm 850 năm tồn tại, họ đã đúc lại những quả chuông khác nhỏ hơn ở tòa tháp phía bắc. Mỗi quả chuông đều được đặt tên theo tên của một vị thánh (Trích Internet).





dựng đỉnh cao của nước Pháp. Công trình vĩ đại này gắn liền với tên tuổi của Gustave Eiffel. Về sau, tên của kiến trúc sư này đã được đặt luôn cho tên tháp.

Sau triển lãm, công trình này thuộc sở hữu của thủ đô Paris và dần trở thành địa điểm hấp dẫn du khách. Chỉ tính riêng năm 2007, có đến 7 triệu du khách trên khắp thế giới đã ghé thăm nơi đây, giúp tháp Eiffel trở thành cái tên đứng đầu trong danh sách các điểm tham quan hút khách nhất thế giới.

Công trình này được xây dựng hoàn toàn bằng thép, chia làm 4 tầng, với nhiều hạng mục kinh doanh: nhà hàng, phòng trưng bày, cửa hàng lưu niệm...

Tầng 1 của tháp Eiffel cao 57m, bốn chân trụ vững chắc được xây trên móng sâu 7m. Cầu thang máy đặt dưới chân tháp phía Đông và Tây. Cầu thang bộ gồm 1665 bậc cũng xuất phát từ chân tháp phía Đông, dẫn lên tới tầng 3 của tòa tháp. Vòm tầng 1 được kết cấu theo hình cung, ngoài chức năng thẩm mỹ còn giúp chân tháp vững chắc hơn.

Từ tầng 2, du khách có thể ngắm nhìn toàn cảnh thành phố Paris nhờ lớp hành lang chạy bao quanh. Thiết kế của tháp cho bố trí các kính viễn vọng được đặt tại tầng 2 giúp du khách dễ dàng quan sát các công trình khác của [thủ đô Paris](#). Với diện tích 4.200m², có sức chứa tối đa lên đến 3.000 cùng lúc, tầng 2 tòa tháp còn là nơi còn có nhà hàng Altitude 95. Trong tiếng Pháp, cái tên này có nghĩa là: *chiều cao 95m*, đây cũng chính là độ cao tính từ tầng 2 tháp so với mực nước biển.

Từ độ cao 115m so với mặt đất, tầng ba của tháp Eiffel được xem là nơi lý tưởng để ngắm nhìn toàn cảnh thành phố Paris mộng mơ. Diện tích mặt sàn của tầng 3 là 1.650m², cùng lúc chứa tới 1.600 người. Mặt sàn của tầng được lắp cửa kính để ngắm quan sát mặt đất. Tầng 3 là nơi tọa lạc của nhà hàng ẩm thực Le Jules-Verne được xếp hạng 1 sao Michelin.

Tầng bốn là tầng hạn chế du khách, do hệ thống thang máy và thang bộ chỉ dẫn đến tầng 3. Để lên đến tầng 4, bạn phải dùng một thang máy khác. Với độ cao 275m so với mặt đất, việc quan sát phong cảnh từ tầng 4 không thuận tiện do khoảng cách quá xa.

Ngoài chức năng tham quan, du lịch, tháp Eiffel còn là trạm phát thanh, truyền hình cho khu vực Paris. (Trích Internet).

Nhắc tới nước Pháp, người ta nghĩ ngay đến tháp Eiffel. Nhắc đến tháp Eiffel, người ta sẽ nghĩ ngay đến nước Pháp. Công trình vĩ đại này đã trở thành biểu tượng của kinh đô ánh sáng xinh đẹp.

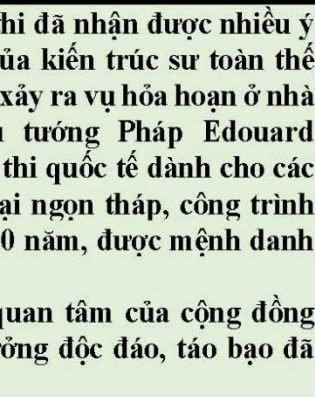
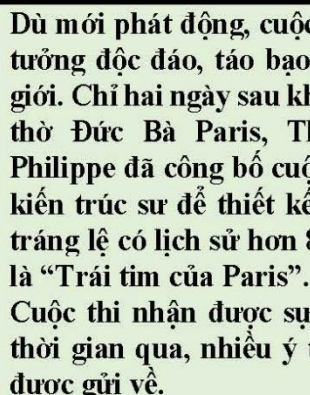
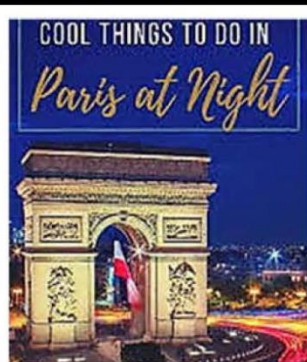
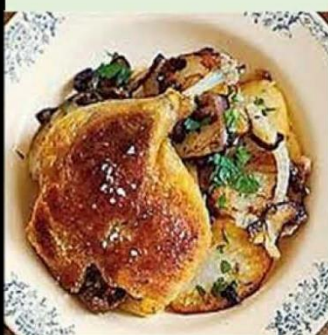
Được xây dựng vào năm 1889, nhân dịp kỷ niệm 100 năm Cách mạng Pháp, tháp Eiffel có tên ban đầu là Tháp 300 mét (tên tiếng Pháp *Tour de 300 metres*). Chiều cao thực tế của tháp nhỉnh hơn một chút khi tính cả cột ăng ten đặt trên đỉnh tháp (324m). Tính từ năm 1889 đến năm 1930, tháp Eiffel được biết đến là công trình cao nhất thế giới. Năm xây dựng tháp Eiffel cũng là năm diễn ra Triển lãm thế giới tại Pháp và tháp Eiffel được xây dựng với tham vọng trở thành “trung tâm của triển lãm thế giới”, nhằm phô trương nghệ thuật xây



15

PARIS by NIGHT

ĐÊM GIÃ TỪ



Diện mạo nhà thờ Đức Bà Paris sẽ được quyết định sau một cuộc thi thiết kế.

Suggestions and inspirations for roof

Glass roof would allow natural light to illuminate the space below

New spire made from crystal glass and stainless steel

Viewing platform

Dù mới phát động, cuộc thi đã nhận được nhiều ý tưởng độc đáo, táo bạo của kiến trúc sư toàn thế giới. Chỉ hai ngày sau khi xảy ra vụ hỏa hoạn ở nhà thờ Đức Bà Paris, Thủ tướng Pháp Édouard Philippe đã công bố cuộc thi quốc tế dành cho các kiến trúc sư để thiết kế lại ngọn tháp, công trình tráng lệ có lịch sử hơn 850 năm, được mệnh danh là “Trái tim của Paris”.

Cuộc thi nhận được sự quan tâm của cộng đồng thời gian qua, nhiều ý tưởng độc đáo, táo bạo đã được gửi về.